

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 : ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 9/12 – 13/12/2024

GV thực hiện: Vũ Thị Phương

Thứ 2, ngày 9 tháng 12 năm 2024

## PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát

### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết đi bước thường trên ghế thể dục sao cho không bị ngã, không rơi túi cát trên đầu
- Rèn kỹ năng khéo léo, giữ thăng bằng cho trẻ
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

### II. CHUẨN BỊ

- Ghế thể dục: 2 chiếc, 10 túi cát
- Sân tập an toàn, sạch sẽ
- Dây chơi TC: Kéo co

### III. TIẾN HÀNH

#### \* Hoạt động 1 : Khởi động

- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi: Đi thường, đi nhanh, đi chậm, đi bằng mũi bàn chân, gót bàn chân, đi khom lưng... Sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng ngang

#### \* Hoạt động 2: Trọng động

\* Bài tập phát triển chung:

- Động tác tay: Hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao
- Động tác bụng: Ngồi duỗi chân quay người sang bên 90
- Động tác chân: Đứng co 1 chân
- Động tác bật: Bật luân phiên chân trước chân sau

ĐTNM: Chân

\* Vận động cơ bản: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát

- Cô giới thiệu vận động
- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2 và phân tích động tác: TTCB khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô cô đội túi cát lên đầu, đứng sau vạch xuất phát tay chống hông, mắt nhìn xuống ghế. TH khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô bước chân thuận lên trước rồi bước đi như bình thường. Cứ như vậy cô đi hết chiều dài của ghế sau đó bước xuống ghế để túi cát vào rổ rồi đi về cuối hàng đứng
- Cho trẻ lên lần lượt thực hiện 2 lần
- Cô chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ.
- Cô cho 2 đội thi đua
- Cô hỏi trẻ tên bài tập

\*Trò chơi vận động: Kéo co

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cô phổ biến cách chơi luật chơi: Chia cả lớp thành 2 đội, mỗi đội cầm 1 đầu dây thừng, cô buộc nơ ở giữa và vạch kẻ trên sàn nhà làm mốc. Khi có hiệu lệnh kéo nếu đội nào kéo nơ nghiêng về bên mình qua vạch kẻ mốc trên sàn thì đội đó sẽ giành chiến thắng. Đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò
- Cô tổ chức cho cả lớp chơi 2-3 lần.
- Cô bao quát trẻ chơi và nhận xét

\* **Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3, ngày 10 tháng 12 năm 2024

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

### Trò chuyện về con vật sống trong rừng

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ... về cấu tạo, hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính. Trẻ nhận biết được cách sinh sản, ích lợi của các con vật.
- Quan sát, so sánh sự giống nhau và khác nhau của hổ và voi. Phân nhóm động vật theo 1-2 dấu hiệu: thức ăn (ăn cỏ, hoa quả/ ăn thịt), tập tính (hiền lành/hung dữ), vận động (có khả năng chạy nhanh/có khả năng leo trèo).
- Có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú. Biết tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm do những động vật hoang dã có thể gây ra.

#### II. CHUẨN BỊ

- Video, hình ảnh về các động vật sống trong rừng.
- Lô tô các động vật sống trong rừng, lô tô về thức ăn của các con vật, bộ hình các con vật sống trong rừng.
- Nhạc bài hát: Đố bạn

#### III. TIẾN HÀNH

##### \*HĐ1. Trò chuyện

\* Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn”

- Các bạn vừa hát bài gì?
- Trong bài hát nhắc đến những con vật nào?
- Những con vật này sống ở đâu? Trong rừng còn có những con vật nào nữa?

- Cô dẫn dắt vào bài

**\*HD2. Quan sát, trò chuyện về con vật sống trong rừng**

**\*Quan sát Con voi:**

- Cô đọc câu đố:

“Bốn chân trông tựa cột đình  
Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong  
Là con gì?”

- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:

+ Voi có những bộ phận nào? (Đầu, mình, chân, đuôi,)

+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (mắt, tai, vòi, miệng, ngà)

+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)

+ Voi có mấy chân? (4 chân)

+ Da voi màu gì? (Màu xám)

+ Con voi ăn gì? (hoa quả, cành cây nhỏ, mía),

+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)

- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

- Ngoài voi ra còn có những con vật nào ăn cỏ? (Hươu cao cổ, nai, ngựa vằn, tê giác...)

**\*Quan sát con khỉ:**

+ Cô đọc câu đố:

“Con gì chân khéo như tay  
Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?” (Con khỉ)

+ Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ và hỏi trẻ:

- Con khỉ có những bộ phận gì?

- Lông khỉ có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)

- Khỉ thích sống ở đâu?

- Khi đi chuyên bằng cách nào?
- Khi thích ăn gì?
- Cô khái quát lại: Khi là con vật hiền lành, khi có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

+ Tương tự cô cho trẻ tìm hiểu con báo, con hổ

### **\*So sánh con khi và con hổ**

- Cô cho trẻ nói điểm khác nhau và giống nhau

- Cô khái quát lại:

+ Giống nhau: Khi và hổ đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.

+ Khác nhau: Hổ to lớn, ăn thịt, chạy nhanh và hung dữ còn khi nhỏ, ăn hoa quả, giỏi leo trèo và không hung dữ

### **\*Mở rộng**

- Mở rộng: Cho trẻ xem thêm hình, gọi tên các con vật khác sống trong rừng.

- Cô KQ: Tất cả những con vật trên là những con vật sống trong rừng, tự học cách sống thích nghi với môi trường, tự kiếm ăn sinh tồn. Một số con có thể được thuần chủng để nuôi trong gia đình, nuôi ở sở thú...

- Trò chuyện về ích lợi của các con vật: voi chở người, chở hàng hóa, ngà voi có thể được dùng làm đồ trang trí, voi, hổ, khi, sư tử có thể làm xiếc để phục vụ nhu cầu giải trí...

- Cô hỏi: Nếu không có rừng thì chuyện gì sẽ xảy ra với các con vật?

Nếu không có nước, hạn hán thì các con vật sẽ như thế nào?

- Vậy chúng ta phải làm gì để bảo vệ các con vật đó? (Bảo vệ rừng, không chặt phá rừng, không săn bắt thú)

- Giáo dục kỹ năng sống: Nếu gặp những động vật hung dữ, to lớn, chúng ta có nên đến gần không? Vì sao?

- Nên làm gì để tránh nguy hiểm? (Không đến gần, kêu to để nhờ sự giúp đỡ của người lớn)

### **\*HD 3: Trò chơi luyện tập**

+ Trò chơi: “Tạo dáng các con vật”

- Cách chơi: Cô gợi ý trẻ một số hình ảnh con vật. Khi cô nói đến con vật nào trẻ sẽ tạo dáng thành các con vật khác

- Luật chơi: Trẻ phải tạo dáng đúng con vật cô nói

- Cho trẻ chơi.

- Cô quan sát, nhận xét.

+ Trò chơi: “Ai nhanh hơn”

- Cô phát mỗi trẻ 1 bài tập in tranh rỗng các con vật. Nhiệm vụ của trẻ là tìm và tô màu, khoanh tròn các con vật sống trong rừng, thời gian là 1 bản nhạc, bạn nào làm đúng theo yêu cầu của cô, bạn đó giành chiến thắng

- Cô cho trẻ chơi, nhận xét và khen trẻ

- Kết thúc tiết học

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

*Thứ 4, ngày 11 tháng 12 năm 2024*

### **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Dạy thơ: Nai con**

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, thuộc thơ “Nai con”
- Trẻ dùng ngôn ngữ của mình để trả lời câu hỏi của cô đưa ra
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các loài động vật

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Tranh minh họa nội dung bài thơ trên máy vi tính
- Nhạc bài hát “Đố bạn”

### III. TIẾN HÀNH

#### \*HD1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ hát bài hát “Đố bạn”.
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Trong bài hát có nhắc đến những con vật nào ?
- + Những con vật này sống ở đâu ?
  - ⇒ Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ vào bài thơ

#### \*HD2: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Nai con”

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc diễn cảm lần 1
- Nói nội dung bài thơ “Nói về chú nai con bé nhỏ rất vui khi phát hiện thấy mình có hai chiếc răng mới mọc và nhú 2 cái lộc”
- Cô giảng từ mới: “hái lộc” (Hái những lá cây non mới nảy trên cành cây)
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa
- Cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần
- Các tổ, nhóm, cá nhân đọc luân phiên (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

#### \*HD3: Đàm thoại

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Tác giả?
  - Bài thơ nói về điều gì?
  - Nai con có điều gì mới lạ?
  - Nai con cảm thấy như thế nào?
  - Qua bài thơ con học được điều gì?
- => Cô củng cố lại: Chúng ta luôn lạc quan yêu đời như chú nai và yêu thương các con vật

### IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

#### 1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

#### 2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 12 tháng 12 năm 2024

## STEAM

### Đề tài: Làm chuồng chim ( Tổ chim) ( EDP)

#### I. Các lĩnh vực hướng tới.

##### 1. Khoa học (S):

Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, công dụng, chất liệu của tổ chim

##### 2. Công nghệ (T):

Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu để làm tổ chim: bút, kéo, súng keo, băng dính, rơm, lá chuối khô, các loại lá...

**3. Kỹ thuật (E):** Trẻ biết làm ra tổ chim; các kỹ năng cắt, đo, vẽ, buộc...

**4. Toán (M):** Trẻ vận dụng kỹ năng đo chiều cao, chiều rộng của tổ chim.

**4. Nghệ thuật (A):** Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ Biết sắp xếp, buộc, gắn, dính cho chuồng chim được cân đối đều nhau đẹp mắt

##### \* Các kỹ năng trong thế kỷ 21.

Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy thao tác, tư duy phản biện.

#### II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Hộp bìa các loại, bóng nhựa

- Kéo, súng keo, giấy A4, băng dính, keo, giấy báo, lá cây khô, rơm, sơ dừa...

#### III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT



### **Bước 1. Hỏi ( Trò chuyện sáng thứ 3 ngày 10/12/2024)**

- Cô đọc câu đố:

Con gì nhỏ nhỏ  
Cái mỏ xinh xinh  
Chăm nhặt chăm tìm  
Bắt sâu cho lá  
Đố bé biết là con gì?

- Bạn chim bị mất tổ, cô và chúng mình cùng nhau thống nhất làm tổ chim giúp bạn chim con!

+ Cô và trẻ cùng thống nhất các tiêu chí để làm tổ chim:

- TC1: Chắc chắn
- TC2: Độ rộng vừa phải
- TC3: Êm

### **Bước 2. Tưởng tượng: (Thực hiện vào HĐC thứ 3 ngày 10/12/2024)**

- Các con biết tổ chim có đặc điểm như thế nào?

- Tổ chim có những bộ phận nào?

- Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì để làm tổ chim?

- Cô chia trẻ về nhóm và cùng thảo luận về tổ chim mà nhóm mình sẽ làm?

### **Bước 3. Lập kế hoạch: (Thực hiện vào HĐC thứ 3 ngày 10/12/2024)**

- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận, cùng nhau vẽ bản thiết kế cho nhóm mình.

- Từ bản thiết kế đã vẽ, chúng mình sẽ dùng nguyên vật liệu gì để làm tổ chim?

- Cô cho trẻ đi tìm nguyên vật liệu và phân loại nguyên vật liệu.

### **Bước 4. Chế tạo**

- Cô giới thiệu bài học hôm nay

- Giờ học hôm trước chúng mình đã thiết kế cái gì nhỉ?

- Cho trẻ xem video bước 1,2,3 ( Cô mở video – vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video)

- Hỏi lại trẻ tiêu chí làm tổ chim mà hôm trước đã thống nhất.

- Cô cùng trẻ nhắc lại tiêu chí

- TC1: Chắc chắn
- TC2: Độ rộng vừa phải
- TC 3: Êm
- Trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện
- Cô nhắc trẻ quan sát bản thiết kế, phân công công việc cho các bạn ( Cô bao quát, hỗ trợ trẻ nếu cần)
- Trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ
- Cho trẻ chia sẻ sản phẩm: Giới thiệu bản thiết kế, so sánh bản thiết kế với sản phẩm đã làm, giới thiệu sản phẩm của nhóm (tên sản phẩm, nguyên vật liệu đã dùng, cách làm)
- Cho trẻ kiểm tra sản phẩm theo tiêu chí cô và trẻ đã thống nhất
- Dự kiến 1 số câu hỏi:
  - + Nhóm con đã làm tổ chim bằng nguyên vật liệu gì?
  - + Tại sao con lại lựa chọn nguyên vật liệu đó?
  - + Các con có gặp khó khăn gì khi làm tổ chim này? Con đã làm cách nào để làm được?
- Cho trẻ đặt câu hỏi cho nhóm của bạn?

## **5. Cải tiến**

- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến, thay đổi gì cho tổ chim của nhóm mình làm thêm đẹp, thêm chắc chắn không?
- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào chiều thứ 5 ngày 12/12/2024
- Cô khái quát , động viên khen trẻ->kết thúc hoạt động.

## **Đánh giá trẻ hàng ngày**

### ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

### ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 13 tháng 12 năm 2024

## PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

### Tô màu nước con vật sống trong rừng (ĐT)

#### I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết tô màu nước con vật sống trong rừng
- Trẻ biết phối hợp nhiều màu sắc, biết cách tô tranh không chờm ra ngoài
- Biết cảm nhận được vẻ đẹp thông qua sản phẩm của mình và của bạn

#### II. CHUẨN BỊ

- Tranh 1: Tô màu con hổ
- Tranh 2: Tô màu con voi
- Tranh 3: Tô màu con hươu cao cổ
- Tranh rỗng về các con vật sống trong rừng, màu nước, bút lông, khăn lau tay, bàn ghế đủ cho trẻ
- Giá treo bài

#### III. TIẾN HÀNH

##### 1 .Hoạt động: Trò chuyện

- Trẻ hát bài : Chú voi con ở bản Đôn
- Bài hát nói về điều gì ?
- Chú voi trong bài hát ntn?

- Cô dẫn dắt trẻ đến với tranh mẫu

## **2.Hoạt động2: Quan sát và đàm thoại**

- Cho trẻ xem tranh mẫu, nhận xét tranh mẫu

+ Cô có bức tranh gì?

+ Màu sắc bức tranh ra sao?

+ Cách tô như thế nào?

+ Để có bức tranh này cô phải làm như thế nào ?

+ Tại sao lại gọi là màu nước ?Cho trẻ xem màu nước

+ Muốn tô được tranh thì phải pha màu như thế nào ?

+ Khi tô cần chú ý điều gì ?(Cô pha màu tô mẫu cho trẻ xem )

- Cô khái quát : để có bức tranh màu nước thật đẹp trước tiên phải pha màu nước,khi tô thật khéo léo, không chờm ra ngoài, cầm bút tô nhẹ nhàng để màu không bị đậm, không bị dày màu.

- Hỏi trẻ ý tưởng tô con vật gì ? tô màu gì?tô như thế nào?

## **3.Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ về tổ lấy đồ dùng

- Hỏi trẻ về tư thế ngồi, cách cầm bút tô màu như thế nào?

- Cho trẻ về chỗ thực hiện ý tưởng.

- Cô bao quát gợi ý cho trẻ thực hiện ý tưởng.

## **\*HD4: Nhận xét tranh**

- Cho trẻ thu dọn đồ dùng

- Quan sát bài của mình và của bạn

- Nhận xét cách tô. Cô nhận xét chung

- Kết thúc hoạt động

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

### **1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**Người duyệt**  
**PHT**

**Người soạn**

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 22:22 04/02/2025  
bởi Vũ Thị Phương (31313303\_phuongvt) – Trường Mầm non 1 Tháng